

Cải tiến
Chính xác
Dễ sử dụng.



Máy đo đường huyết cá nhân



MEDISAFE FIT[®] C

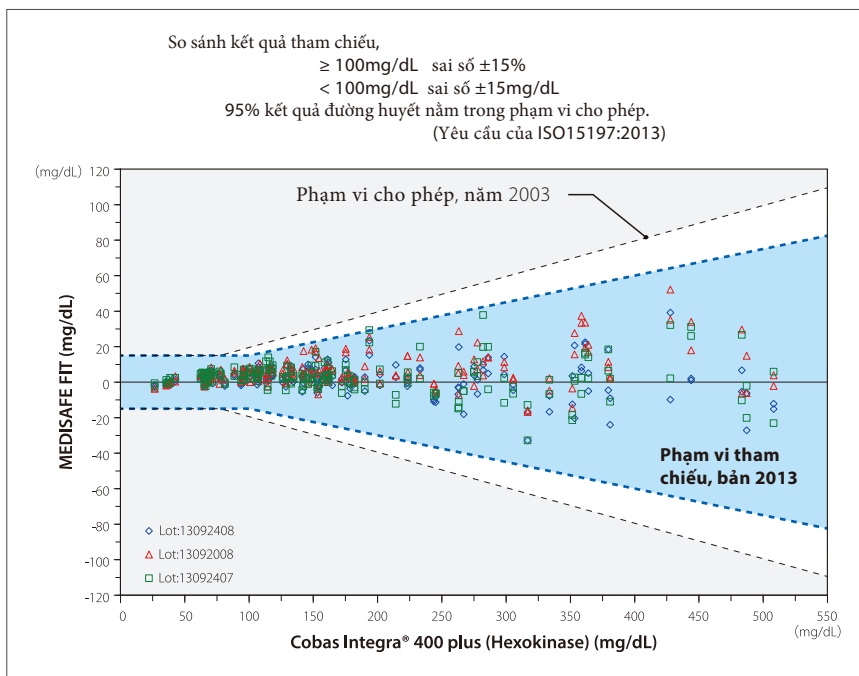
Đáp ứng các tính năng của dòng sản phẩm MEDISAFE FIT
Japanese Quality.

Tăng độ chính xác, đáp ứng tiêu chuẩn ISO 15197:2013

Sử dụng công nghệ đo lường kép, chùm tia cảm biến quang kép cung cấp độ chính xác và tin cậy tương quan mạnh với máy phân tích trong phòng thí nghiệm.



Đo lường độ chính xác của MEDISAFE FIT®*

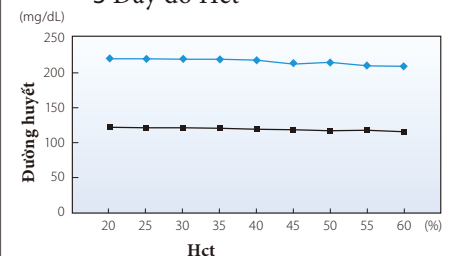


- Không ảnh hưởng bởi Oxy hòa tan và đường Malto *¹
- Không ảnh hưởng của PAM *²
- Đáng tin cậy với Hct 20 - 60%*³

*¹ : Nguyên tắc đo lường dựa vào cơ chế không bị ảnh hưởng bởi oxy hòa tan và đường Malto

*² : PAM-phân tích dự đoán, được định nghĩa bởi Hiệp hội ngành công nghiệp thuốc thử lâm sàng Nhật Bản.

*³ Dây đo Hct



* Thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO15197:2013 (Institut für Diabetes-Technologie, Forschungs- und Entwicklungsgesellschaft mbH an der Universität Ulm, Principal Investigator: Guido Freckmann)

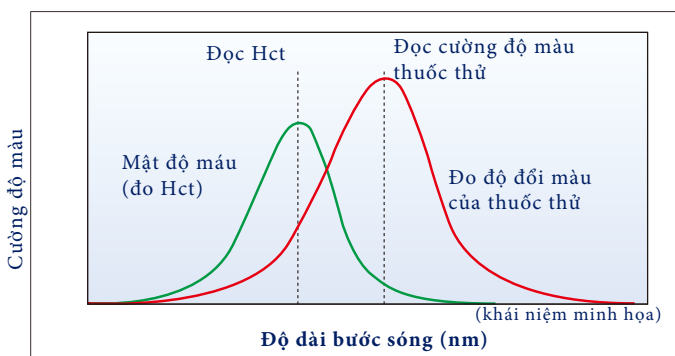
Đầu thử đường huyết: 3 lot, 200 đầu thử/lot

*Hệ thống quang học và phương pháp đo của MEDISAFE Fit C giống với MEDISAFE FIT.

*Que sử dụng men: Glucose oxidase (GOD) và peroxidase (POD)



Sử dụng 2 tia quang học điều chỉnh trị số Hct đảm bảo độ chính xác đáng tin cậy



Chùm tia kép RS giải mã độ đổi màu của thuốc thử từ 2 bước sóng khác nhau không phụ thuộc vào Hct

Đầu thử dễ sử dụng hơn với đèn nền

Đầu thử lắp vào và tháo ra dễ dàng mà không chạm vào cảm biến hoặc máu



Đầu thử đóng gói riêng lẻ sạch sẽ và được bảo vệ cho đến khi sử dụng. Thiết kế 3D đặc biệt có màng phim bảo quản tránh ẩm.



Một chiều duy nhất gắn đầu thử vào máy đảm bảo chính xác mỗi lần gắn.



Mỗi que có hạn sử dụng riêng.



Máy cầm tay tiện dụng.
*Kích thước thực tế



Đầu thử dạng hình vò dễ dàng tiếp xúc máu mao mạch hay hút máu tĩnh mạch từ mẫu ống tiêm (chỉ 0.8µl)



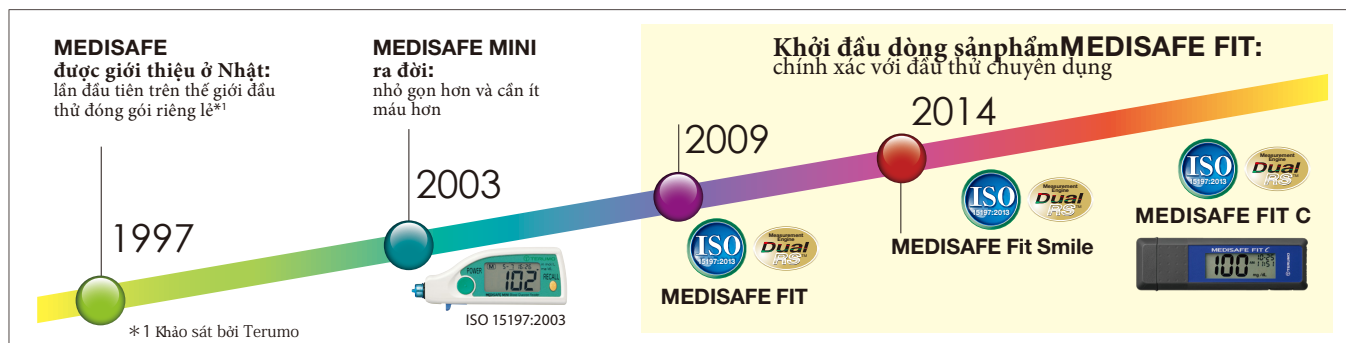
Dễ dàng đẩy nắp đầu thử sau khi sử dụng và loại bỏ bằng chốt đẩy ở mặt sau máy.



Màn hình hiển thị rõ ràng trong tối

Duy trì chất lượng Nhật Bản

Có mặt trên thị trường từ năm 1997, dòng sản phẩm MEDISAFE liên tục cải tiến tính hữu dụng và độ chính xác duy trì chất lượng Nhật Bản mà Khách hàng mong đợi.



Đặc điểm kỹ thuật của máy

| | |
|--|--|
| Tên máy | MEDISAFE FIT C |
| Dây đo | Đường huyết 20 - 600 mg/dL |
| Điều kiện hoạt động | Tránh ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ môi trường xung quanh (-10 đến 50°C/14 - 122°F), độ ẩm (30 - 85%rh) (không ngưng tụ). |
| Điều kiện vận chuyển và bảo quản | Tránh ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ môi trường xung quanh (-10 đến 50°C/14 - 122°F), độ ẩm (30 - 95%rh) (không ngưng tụ). |
| Nguồn điện | Pin Lithium CR2032 (X2) |
| Điện áp | 6V |
| Công suất tiêu thụ | Khi bật máy: khoảng 180 mW. Khi tắt máy: khoảng 100 μW. |
| Đáp ứng tiêu chuẩn EMC | Sản phẩm này phù hợp với IEC 61326-1: 2012 và IEC 61326-2-6: 2012. CISPR Group 1; Class B |
| Tuổi thọ của Pin | Khoảng 500 lần đo hoặc 6 tháng sử dụng |
| Bộ nhớ | Tối đa 500 kết quả (tự động lưu) |
| Độ chính xác của đồng hồ ±2 phút/tháng | |
| Kích thước | Rộng: 105 mm, Sâu: 33 mm, Cao: 21 mm (bao gồm nắp bảo vệ) |
| Trọng lượng | Khoảng 50 g (gồm 2 viên pin) |

Sản phẩm đi kèm

| Máy | Mã sản phẩm | Đóng gói | |
|------------------------|-------------|-------------|---|
| MEDISAFE FIT® C * | mg/dL | MS*FR301BM1 | 1 |
| | mmol/L | MS*FR301BM | 1 |
| MEDISAFE® FINETOUGH*** | MS*FT2R | 1 | |

Sử dụng MEDISAFE FINETOUGH với MEDISAFE Lancet

Hàng tiêu hao***

| Đầu thử | Mã hàng | Số lượng |
|--|-----------|----------|
| MEDISAFE FIT® Blood Glucose Test TIP**** | MS*FC030A | 30 |
| MEDISAFE® Lancet for FINETOUGH**** | MS*GN4530 | 30 |

Dung dịch kiểm chuẩn***

| Sản phẩm | Mã sản phẩm | Số lượng | |
|-----------------------------------|-------------|----------|---|
| MEDISAFE FIT® Control Solution*** | L | MS*CSL | 1 |
| | M | MS*CSM | 1 |
| | H | MS*CSH | 1 |

*Sản xuất: Trung Quốc

**Sản xuất: Đài Loan

*** Sản xuất: Nhật Bản

IVD CE 0197

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TERUMO VIỆT NAM

Tầng 14, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: +84 24 3936 1643
Fax: +84 24 3936 1641

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TERUMO VIỆT NAM Chi nhánh TP. HCM

Phòng 4, Tầng 4, Tháp A, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, TPHCM, Việt Nam.
Điện thoại: +84 28 6660 0326

Số lưu hành: 220001342/PCBB-BYT và 2402264ĐKLH/BYT-HTTB
Chủ sở hữu số lưu hành: Công ty TNHH Thiết bị y tế Terumo Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.
Hãng sản xuất: Kofu Factory of Terumo Corporation
Sản xuất tại: Nhật Bản
Số văn bản công khai nội dung và hình thức quảng cáo: 002/25-CKQC-Terumo và 003/25-CKQC-Terumo

Số lưu hành: 2402264ĐKLH/BYT-HTTB
Chủ sở hữu số lưu hành: Công ty TNHH Thiết bị y tế Terumo Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.
Hãng sản xuất: Hong Fu Jin Precision Electronics (Yantai) Co., Ltd.
Sản xuất tại: Trung Quốc
Số văn bản công khai nội dung và hình thức quảng cáo: 003/25-CKQC-Terumo

TERUMO and Dual RS are trademarks of TERUMO CORPORATION.
©:Registered Trademark.
Manufactured by TERUMO CORPORATION in Japan.
©:TERUMO CORPORATION. May 2016

TVME-2501-002

MS5E-0316PI-IOA